TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày: 14/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Đinh Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Minh Tặng, bà Cao Thị Thu Ngà

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Cao Lương Bằng – Thư ký Toà án Minh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá: bà Đinh Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 24/5/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST- HS, ngày 31/5/2023, đối với bị cáo:

Cao Xuân Đ; sinh ngày: 15/3/1997, tại xã Trung Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã Tr, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Xuân Đ; sinh năm 1969 và bà Đinh Thị Hải L, sinh năm 1970; vợ: Đinh Thị Ái V, sinh năm 2004; con: 01 đứa con sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: ngày 22/7/2022, Công an huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đ về hành vi "đánh bạc"; bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Minh Hóa theo một vụ án khác; có mặt.

- *người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* bà Cao Thị T; sinh năm 1973; trú tại: thôn T, xã Tr, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình sinh sống tại địa phương, Cao Xuân Đ thường xuyên đi vào rừng để bẫy thú, trong một lần đi bẫy, tình cờ Đ nhìn thấy một người đàn ông không quen biết dùng thuốc nổ để đánh bắt cá. Đ liền nảy sinh ý định mua thuốc nổ để đánh cá. Vào tháng 3/2022, Đ đi sang nhà của chị Cao Thị T mượn xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 73C1-128.97, khi mượn xe Đ nói với chị T là lên chợ để mua đồ. Sau khi mượn được xe, Đ chạy xe theo hướng lên ngã ba Khe Ve (thuộc xã Hóa Thanh, huyện Minh Hóa), khi đến khu vực xã Hóa Tiến, huyện Minh Hoát thì gặp một người phụ nữ không quen biết đang đứng ven đường, Đảo dừng xe lại hỏi "Chị có biết chỗ nào bán thuốc mìn không", người phụ nữ trả lời "ở trên vùng Trọng Hóa có người bán". Đ tiếp tục điều khiển xe chạy lên khu vực Khe Cấy (thuộc xã Trọng Hóa, huyện Minh Hóa) thì thấy một người đàn ông không quen biết đang chạy xe máy phía trước (biển kiểm soát và đặc điểm chiếc xe Đảo không nhớ), Đảo cho xe vượt lên và hỏi "Anh ơi có chỗ nào bán thuốc mìn không", người đàn ông trả lời "có" và bảo Đ đợi đó. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông mang đến cho Đ một vật hình cầu, khối lượng 333,85 g được gói bằng giấy nilon màu xanh, đường kính 8cm, bên ngoài quấn dây cao su màu đen một đầu nhô lên 1,5cm; 01 ống kim loại hình trụ màu trắng, dài 47cm, đường kính 7cm, đáy lõm, một đầu gắn 02 dây điện màu vàng dài 2,1cm và bán với giá 300.000đ. Sau khi thanh toán tiền xong, Đ cho những đồ vật trên vào trong túi áo khoác đang mang trên người, sau đó điều khiển xe máy về trả cho chị T, rồi đưa về cất giấu trong tủ quần áo tại chỗ ở tại thôn Tiền Phong, xã Trung Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình cho đến ngày 17/11/2022 thì bị lực lượng chức năng khám xét, phát hiện thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 56/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: mẫu ký hiệu A1 là thuốc nổ có thành phần chính là TNT (Trinitrotoluen) còn sử dụng được, khối lượng 333,85g; mẫu kí hiệu A2 là kíp nổ điện số 8, tình trạng còn sử dụng được.

Thuốc nổ và kíp nổ thuộc danh mục vật liệu nổ quy định tại khoản 7 Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017.

Quá trình giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã sử dụng 3,85 g; 01 kíp nổ điện số 08, còn lại 330,27 g thuốc nổ và vỏ bao gói đã xử lý tịch thu chuyển Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình tiêu hủy theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-P1 ngày 24/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình quyết định truy tố bị cáo Cao Xuân Đ về tội "tàng trữ trái phép vật liệu nổ" theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Cao Xuân Đ phạm tội "tàng trữ trái phép vật liệu nổ".

Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

- bị cáo Đ không có ý kiến gì quyết định truy tố VKSND huyện Minh Hóa và bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo Đảo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép ma túy của mình.

- bị cáo Đ trình bày lời nói sau cùng: mong Hội đồng xét xử cho mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình để chăm sóc vợ và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: vào tháng 3/2022, Cao Xuân Đ mua 333,85 g thuốc nổ có thành phần chính là TNT (Trinitrotoluen) và 01 kíp nổ điện số 8, đưa về nhà cất giấu trong tủ quần áo cho đến ngày 17/11/2022, bị lực lượng chức năng khám xét, phát hiện, thu giữ

Theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự thì *"1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"*

Như vậy hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "tàng trữ trái phép vật liệu nổ" theo khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, vật chứng đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cao Xuân Đ phạm tội "tàng trữ trái phép vật liệu nổ" theo khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Đ về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quy định độc quyền của cơ quan nhà nước về chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng và quản lý vật liệu nổ. Việc tàng trữ vật liệu nổ có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe, tính mạng của con người, phá hủy tài sản, môi trường, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: bị cáo có 01 tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: không

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Đ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Đ ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6]. Về vật chứng vụ án: việc xử lý vật chứng của VKSND tỉnh Quảng Bình là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[7]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 305 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền. Xét thấy bị cáo lao động tự do không có thu nhập ổn định, đang nuôi con nhỏ vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

[9]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử chấp nhận về mức hình phạt, đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

[10]. Quá trình điều tra, Cơ quan an ninh điều tra đã xem xét đến hành vi vận chuyển thuốc nổ, tuy nhiên với những tài liệu, chứng cứ thu thập được, chưa đủ căn cứ để xử lý.

Chị Cao Thị T đã cho Cao Xuân Đ mượn xe máy nhưng không biết Đ dùng xe để đi mua vật liệu nổ nên không xử lý trách nhiệm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Cao Xuân Đ phạm tội: "tàng trữ trái phép vật liệu nổ".

Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Xuân Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Cao Xuân Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/6/2023). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo bản án sơ thẩm kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CQCSĐT Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh